



8/4/21

DAILY MORNING

VN-Index duy trì sắc xanh



	8/4	% Sáng 8/4	7/4	% Ngày 7/4	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,242.38	0.20%	4.28%	6.34%
S&P 500			4,079.95	0.15%	3.07%	6.20%
S&P500 Futures	4,077.75	0.19%	4,069.90	0.15%	1.69%	5.55%
Shanghai			3,479.63	-0.10%	0.66%	-0.64%
Euro Stoxx			3,956.77	-0.34%	1.90%	6.80%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Biên bản cuộc họp FOMC trong tháng 3, FED nhận định vận động tăng lãi suất trái phiếu phản ánh những cải thiện của kinh tế, cùng kỳ vọng lạm phát cũng như kỳ vọng tăng phát hành. Triển vọng lạm phát cân bằng nhưng khả năng tăng vọt trong trường hợp gián đoạn chuỗi cung ứng và cầu hàng hóa tăng nhanh. Thu mua tài sản khả năng tiếp diễn cho tới khi các chỉ báo vĩ mô về lao động và lạm phát đạt được mục tiêu của FED. - Tại Mỹ, mức thuế thu nhập doanh nghiệp được đề xuất là 28%, tăng từ 21% hiện hành. Tuy vậy mức thuế này khả năng thấp hơn, sau thỏa hiệp của chính quyền cùng quốc hội.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4000
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3450
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



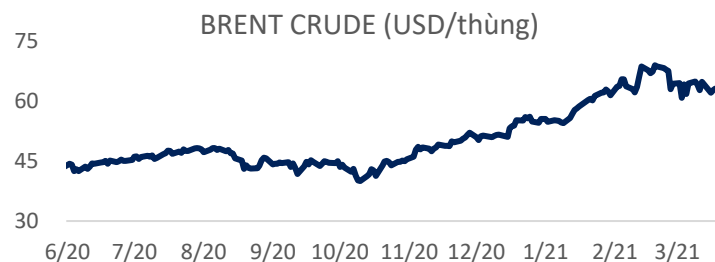
Nguồn: Bloomberg, BSC

Dự trữ dầu thô tại Mỹ giảm tuần thứ hai liên tiếp

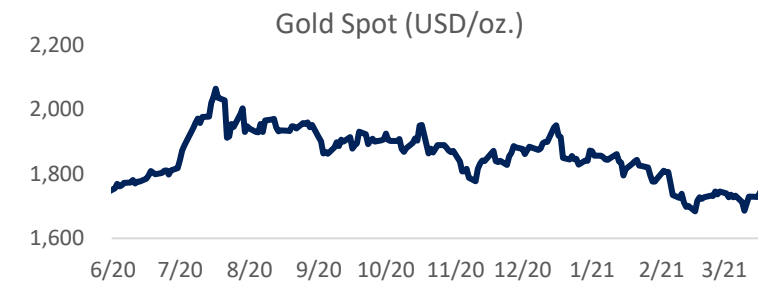
Mặt hàng	Đơn vị	8/4	% Sáng 8/4	7/4	% 7/4	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	59.40	-0.62%	59.77	0.74%	-3.34%	-7.17%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	62.83	-0.52%	63.16	0.67%	0.14%	-7.19%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	194.31	-0.45%	195.18	-0.74%	-3.92%	(0.05)	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,736.79	-0.05%	1737.72	-0.32%	0.43%	1.21%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.13	-0.06%	25.15	-0.05%	0.65%	-3.10%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,407.00	-0.12%	1408.75	0.00%	0.36%	-2.29%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.	617.00	0.12%	616.25	0.00%	0.98%	-6.02%		AFX
MILK	USD/cwt			19.04	-0.73%	3.20%	3.48%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	243.70	-1.69%	247.90	0.12%	-0.69%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			15.14	-0.13%	1.47%	-7.68%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			126.75	-0.08%	3.38%	-1.63%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			8915.50	-1.45%	0.57%	0.09%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	5,088.00	-0.76%	5127.00	-0.23%	4.43%	7.43%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2260.00	-0.35%	-0.26%	4.95%	CAV, SAM, TGP, VTH	0
DCE Iron Ore	CNY/MT	978.50	-0.96%	988.00	1.13%	3.11%	-4.07%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			88.50	-1.78%	-0.34%	9.39%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô của Mỹ giảm 3.52 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 2/4, sau khi giảm 0.88 triệu thùng trong tuần liền trước. Dự trữ xăng tăng 4.04 triệu thùng.



Nguồn: Bloomberg, BSC

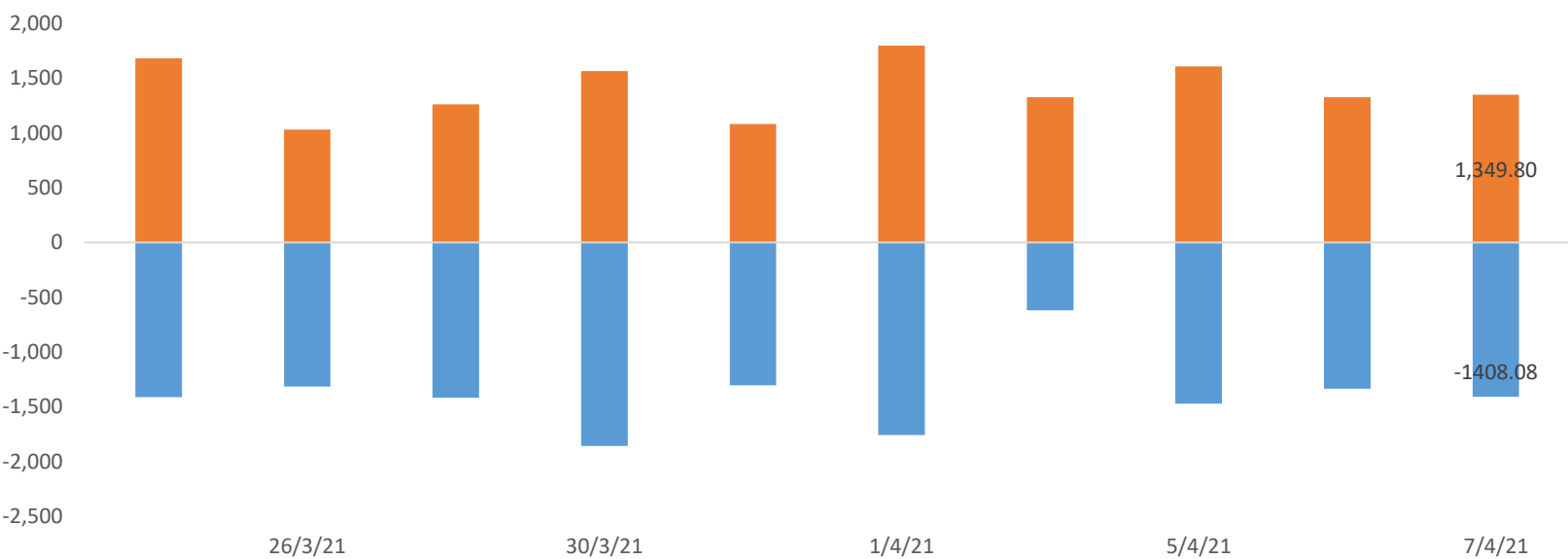


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF VNM tăng quy mô phiên thứ 2

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	499.3	18.5	0	0.2%		0.9	1.8	1.8	ETF VNM có phiên tăng quy mô thứ 2 liên tiếp. E1 và Diamond chưa cập nhật danh mục n gày 7/7.
FTSE	431.6	39.4	0	-0.1%		0.0	11.4	11.0	
iShare	438.3	30.2	0	0.1%		0.0	-1.5	-1.5	
E1VFN30	359.0	0.9	6.5	-0.1%		5.9	15.6	-25.0	
FUEVFN30	442.6	0.9	2.2	-0.2%		2.0	7.0	40.8	
FUESSVFL	90.4	0.7	0.0	0.1%		0.0	0.1	0.2	Khối ngoại trái chiều các nước trong khu vực. Họ mua ròng thị trường Malaysia, Korea, Taiwan, Thailand và bán ở các thị trường khác.
FUESSVN30	3.5	0.7	0.0	0.0%		0.0	0.0	0.0	
FUEMAVN30	20.8	0.6	0.0	-0.5%		0.0	1.2	2.6	
VN100	3.5	0.7	0.0	0.0%		0.0	0.0	-0.7	
KIM	170.8	16.0	0.0	-0.7%		0.0	0.0	-12.2	
PREMIA	27.8	11.8	0	0.5%		0.0	0.0	-1.6	0.5

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-6.67	-5.71	24.99
ASEAN4*	99.16	144.53	-190.96
Ấn Độ	-119.07	-208.93	-208.93
Đài Loan	290.02	900.87	1455.85
Hàn Quốc	337.09	876.18	1994.84
Nhật Bản		8,839.09	8839.10
Trung Quốc			60865.07
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-3.80	
Thái Lan		5.89	
Singapore		-3.80	
Phillippines		8.40	
Malaysia		9.12	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Lấy lại sắc xanh sau 2 tiếng giảm điểm

Tin vĩ mô

- Bộ Công Thương áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Malaysia, tại mức 10.2%.
- Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn Hà Nội tăng 0.7% so với thời điểm kết thúc năm 2020. nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn Hà Nội tăng 0.7% so với thời điểm kết thúc năm 2020
- Tăng trưởng sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu toàn hệ thống trong quý I/2021 đạt 4,1% YoY. Sản lượng điện thương phẩm toàn hệ thống trong quý I ước đạt tăng 3.2% YoY.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Khả quan
Kháng cự	1250
Hỗ trợ	1200



Nguồn: FireAnt, BSC

- **BMP:** Năm 2021 doanh nghiệp dự kiến doanh thu 5.200 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 523 tỷ đồng, lần lượt tăng 10,6% và 0,08% so với thực hiện trong năm 2020. Ngoài ra, doanh nghiệp còn dự kiến kế hoạch đầu tư 268 tỷ đồng trong năm tài chính.
- **BFC:** Năm 2021, doanh nghiệp dự kiến kế hoạch tổng doanh thu là 5.690 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 166 tỷ đồng, lần lượt tăng 3% và giảm 17,1% so với thực hiện trong năm 2020.
- **FRT:** Năm 2021, FPT Retail dự kiến doanh thu là 16.400 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 120 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 12% và 320% so với thực hiện trong năm 2020.
- **PET:** Năm 2021, doanh nghiệp trình cổ đông kế hoạch doanh thu 15.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 200 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 11,5% và 42,7% so với thực hiện trong năm 2020.
- Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng trình cổ đông kế hoạch chia cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 10% bằng tiền mặt, thời gian dự kiến là quý II/2021. Tỷ lệ cổ tức năm 2021 dự kiến duy trì là 10%.
- **NKG:** HĐQT dự kiến trình kế hoạch kinh doanh 2021 tới Đại hội đồng cổ đông thường niên tới đây với chỉ tiêu doanh thu 16.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 600 tỷ đồng, lần lượt tăng 38% và gấp đôi năm trước. Cổ tức tối đa 10% bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu. Ngoài ra, HĐQT trình phương án thưởng cổ phiếu tỷ lệ 13%.
- **CLG:** Ngày 06/4, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có công văn gửi CLG về việc cổ phiếu của Công ty rơi vào diện hủy niêm yết bắt buộc. Nguyên nhân do, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ năm 2020 là âm hơn 284 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2020 là âm hơn 485 tỷ đồng. Như vậy, tổng lỗ lũy kế vượt vốn điều lệ (vốn điều lệ của CLG 211,5 tỷ đồng). Đồng thời, đơn vị kiểm toán từ chối cho ý kiến đối với BCTC hợp nhất 2020 của Công ty liên quan đến một số nội dung.
- **VNS:** Ngày 05/4, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có quyết định đưa cổ phiếu VNS vào diện cảnh báo kể từ ngày 12/4/2021. Nguyên nhân do, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ năm 2020 là âm hơn 207 tỷ đồng.
- **VNM:** F&N Dairy Investments PTE.LTD, cổ đông lớn đăng ký mua hơn 20,89 triệu cổ phiếu VNM từ ngày 09/4 đến 07/5 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, cổ đông trên sẽ nâng sở hữu tại VNM từ hơn 369,75 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 17,69% lên 390,65 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 18,69%. Trước đó, cổ đông trên cũng đã đăng ký mua hơn 20,89 triệu cổ phiếu VNM từ ngày 08/3 đến 06/4, nhưng kết quả đã không mua được bất kỳ cổ phiếu nào.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

HBC

19.25

CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

Xu hướng hiện tại

Tích lũy

Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 20

Hỗ trợ 18.8

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 23

Upside 21%

IDI

7.62

CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 8.3

Hỗ trợ 7.6

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 9.5

Upside 25%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
 Doanh thu 12 tháng gần nhất là 11227.67 tỷ đồng , tăng trưởng -39.79 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 70.01 tỷ đồng , tăng trưởng -82.81 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 21.59 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -3.68 %.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận
 Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 0.44 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 4.16 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 1.74 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 22.11 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 6.58 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 8.72 % .

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
 Doanh thu 12 tháng gần nhất là 6366.76 tỷ đồng , tăng trưởng -17.66 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 106.97 tỷ đồng , tăng trưởng -67.05 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 24.26 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 94.28 %.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận
 Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 1.4 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 6.69 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 3.63 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 16.96 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 7.18 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 12.08 % .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)